

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 01/04/2026 đến 10/04/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			01/04	02/04	03/04	04/04	05/04	06/04	07/04	08/04	09/04	10/04
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	290	253	234	263	290	313	332	348	359	367
		Time_max	3h00	4h00	16h00	17h00	17h24	18h11	19h00	20h00	21h00	21h22
	Nước ròng	Hmin (cm)	153	157	153	147	130	109	90	72	59	52
		Time_min	18h00	22h23	23h00	0h21	2h08	3h36	4h44	5h40	6h30	7h18
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	223	193	187	207	225	240	252	259	265	268
		Time_max	3h00	3h02	13h00	14h19	16h00	17h00	18h03	20h00	21h16	23h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	70	89	109	115	82	51	26	7	-2	-3
		Time_min	17h54	19h08	20h20	7h00	7h17	7h45	8h21	9h03	9h47	10h36
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	252	216	236	254	267	275	282	291	298	304
		Time_max	4h24	11h23	15h07	16h14	17h14	18h18	20h00	21h03	22h08	23h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	128	146	154	138	109	86	71	61	57	57
		Time_min	19h27	21h09	0h00	6h10	7h00	7h44	8h24	9h02	9h41	10h21
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	257	239	247	260	275	294	315	334	349	358
		Time_max	3h00	12h11	14h14	16h00	18h00	19h19	21h28	22h08	23h00	23h23
	Nước ròng	Hmin (cm)	161	189	183	153	129	109	93	82	75	73
		Time_min	18h14	19h11	6h22	6h52	7h25	7h59	8h34	9h12	9h53	10h40

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			01/04	02/04	03/04	04/04	05/04	06/04	07/04	08/04	09/04	10/04
HÒN NGU'	Nước lớn	Hmax (cm)	200	219	233	239	239	234	227	221	219	225
		Time_max	12h00	13h00	14h00	15h00	16h00	17h00	18h02	19h23	23h00	23h59
	Nước ròng	Hmin (cm)	64	81	102	77	59	49	46	47	52	58
		Time_min	19h15	20h10	6h55	7h28	8h02	8h34	9h05	9h33	10h02	10h38
CỒN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	115	124	130	132	130	128	124	119	113	107
		Time_max	12h00	12h25	13h11	14h00	15h00	15h09	16h00	16h16	17h00	18h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	50	51	54	52	47	43	42	43	45	48
		Time_min	18h39	19h23	20h00	7h30	8h00	8h30	8h58	9h26	9h54	10h27
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	123	127	131	135	137	138	136	132	126	120
		Time_max	10h20	11h00	11h00	11h13	12h00	12h00	12h22	13h00	13h22	14h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	68	76	73	71	68	66	64	63	63	62
		Time_min	4h07	4h34	17h39	18h12	18h48	19h30	20h19	21h19	22h30	23h48
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	122	116	125	135	145	153	159	162	161	156
		Time_max	21h00	10h00	10h07	10h23	11h00	11h10	12h00	12h13	13h00	14h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	55	64	64	54	47	42	39	38	38	39
		Time_min	3h13	3h35	16h46	17h37	18h29	19h24	20h23	21h27	22h37	23h45
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	149	152	158	163	168	170	172	171	168	162
		Time_max	22h00	10h00	10h00	10h05	10h18	11h00	11h00	11h26	12h00	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	85	83	78	75	74	74	75	76	76	75
		Time_min	3h32	16h26	17h05	17h45	18h27	19h12	20h02	21h01	22h09	23h20

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			01/04	02/04	03/04	04/04	05/04	06/04	07/04	08/04	09/04	10/04
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	182	175	181	189	195	200	202	201	200	196
		Time_max	22h12	23h09	11h00	11h13	12h00	12h02	12h28	13h00	13h25	14h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	127	133	127	124	122	121	120	119	118	117
		Time_min	4h28	16h46	17h43	18h38	19h33	20h29	21h33	22h48	23h00	0h07
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	149	135	143	151	158	164	168	171	174	176
		Time_max	21h00	9h20	10h00	10h00	10h15	11h00	11h27	12h21	13h29	15h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	82	99	93	84	73	62	51	43	37	38
		Time_min	3h34	3h55	17h38	19h03	20h17	21h16	22h04	22h46	23h25	0h00
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	244	244	251	260	269	276	282	287	289	288
		Time_max	23h59	0h00	12h00	12h05	12h21	13h00	13h00	13h00	13h12	14h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	178	183	167	155	146	140	136	135	137	141
		Time_min	5h31	18h14	18h49	19h23	19h56	20h31	21h07	21h48	22h34	23h28
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	377	380	382	385	384	380	376	370	364	359
		Time_max	14h00	14h22	15h00	15h02	15h19	16h00	16h00	16h00	15h20	15h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	118	141	132	124	123	127	134	136	143	151
		Time_min	7h31	8h09	21h10	21h44	22h19	22h55	23h35	0h00	0h21	1h17
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	336	330	334	345	354	363	369	372	372	369
		Time_max	23h00	0h00	11h13	11h23	12h00	12h00	12h00	12h21	13h00	13h18
	Nước ròng	Hmin (cm)	256	268	259	254	251	249	248	247	245	245
		Time_min	4h45	17h05	17h56	18h47	19h40	20h36	21h36	22h44	23h59	0h00

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			01/04	02/04	03/04	04/04	05/04	06/04	07/04	08/04	09/04	10/04
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	332	327	320	314	304	298	289	289	305	319
		Time_max	2h00	2h15	3h00	3h08	4h00	4h00	4h29	22h00	22h21	23h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	153	158	149	144	141	139	138	133	125	116
		Time_min	19h21	8h00	8h22	9h00	9h31	10h18	11h26	13h16	14h19	15h06
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	111	113	115	117	119	120	120	121	121	121
		Time_max	0h03	13h00	14h19	15h09	16h00	17h00	18h00	19h00	19h23	20h17
	Nước ròng	Hmin (cm)	102	99	95	92	89	87	86	85	86	87
		Time_min	7h46	5h00	5h29	6h04	6h40	7h17	7h53	8h31	9h11	9h54
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	103	104	106	109	114	120	123	124	122	120
		Time_max	1h00	13h26	15h00	17h00	20h00	21h00	21h26	22h01	23h00	0h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	82	77	73	71	69	69	68	68	67	67
		Time_min	18h07	6h31	7h03	7h36	8h12	8h50	9h30	10h14	11h02	11h54

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát: 09h30 ngày 01/04/2026

PHÒNG DỰ BÁO HẢI VÂN



Lê Thị Ánh Tuyết